

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH KẾ TOÁN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 546 /QĐ-ĐHKTKTCN, ngày 30 tháng 05 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp)

I. Thông tin chung

1. Ngành đào tạo: KẾ TOÁN

Tên ngành tiếng Việt: KẾ TOÁN

Mã ngành: 8340301

Tên ngành tiếng Anh: ACCOUNTING

2. Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung:

Chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành kế toán của Trường Đại học Kinh tế – Kỹ thuật Công nghiệp được thiết kế theo định hướng ứng dụng, nhằm trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng chuyên sâu, có hệ thống về kế toán, kiểm toán, nâng cao năng lực nghiên cứu ứng dụng, đổi mới sáng tạo và thực hành nghề nghiệp.

Học viên tốt nghiệp sẽ làm chủ khả năng giải quyết hiệu quả các vấn đề phức tạp trong ngành bằng cách vận dụng tích hợp tư duy hệ thống, năng lực số và nền tảng về Trí tuệ nhân tạo (AI), sẵn sàng thích ứng và làm việc trong môi trường số và hội nhập quốc tế, đóng góp vào công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

Học viên tốt nghiệp có kiến thức, kỹ năng và năng lực sau:

PO1: Vận dụng kiến thức chuyên sâu, có hệ thống về kế toán, kiểm toán; phân tích, đánh giá, và ứng dụng các công nghệ tiên tiến để giải quyết các vấn đề phức tạp thuộc lĩnh vực kế toán trong doanh nghiệp, đơn vị, thúc đẩy công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước.

PO2: Thành thạo kỹ năng nghề nghiệp chuyên sâu, vận dụng phương pháp NCKH, tư duy phản biện và sáng tạo; đề xuất sáng kiến đổi mới và khởi nghiệp phù hợp; vận dụng công cụ số và các ứng dụng trí tuệ nhân tạo phù hợp với lĩnh vực kế toán nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kế toán, kiểm toán, tài chính trong doanh nghiệp, đơn vị

PO3: Chịu trách nhiệm và thể hiện phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội; quản lý hoạt động chuyên môn thuộc lĩnh vực kế toán trong doanh nghiệp, đơn vị và tự học suốt đời để thích nghi linh hoạt.

III. Chuẩn đầu ra

Học viên sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Kế toán có khả năng:

STT	Kí hiệu	Chuẩn đầu ra CTĐT (PLO) và Chỉ số thực hiện (PIs)	Mức độ năng lực của CĐR (Chi tiết thang, phụ lục)
Kiến thức chung			Thang Bloom (6 cấp độ)
1	PLO1	Vận dụng các phương pháp luận và nghiên cứu khoa học để giải quyết các yêu cầu lập luận chuyên môn trong hoạt động kế toán, kiểm toán	3
		PI 1.1. Vận dụng kiến thức về phương pháp luận để giải quyết các yêu cầu lập luận chuyên môn trong hoạt động kế toán, kiểm toán, tài chính	3
		PI 1.2. Vận dụng kiến thức nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo để đưa ra các kết luận chuyên môn trong kế toán, kiểm toán, tài chính.	3
Kiến thức chuyên môn			
2	PLO2	Phân tích kiến thức lý thuyết và thực tiễn chuyên sâu, tiên tiến của ngành kế toán, kiểm toán làm cơ sở cho việc lập kế hoạch, tổ chức và đánh giá các hoạt động kế toán, kiểm toán trong các loại hình doanh nghiệp, đơn vị.	4
		PI 2.1. Phân tích các kiến thức về lý thuyết và thực tế chuyên sâu để thực hiện việc lập kế hoạch, tổ chức hoạt động kế toán, kiểm toán trong các loại hình doanh nghiệp, đơn vị.	4
		PI 2.2. Đánh giá và đề xuất cải tiến các hoạt động về tổ chức công tác kế toán tài chính trong các loại hình doanh nghiệp, đơn vị.	4
3	PLO3	Đánh giá và lựa chọn các công nghệ tiên tiến cùng kiến thức liên ngành phù hợp cho hoạt động thiết kế, mô hình hóa và triển khai giải pháp các hoạt động chuyên môn về kế toán theo định hướng ứng dụng.	5
		PI3.1. Lựa chọn các công nghệ tiên tiến cùng kiến thức liên ngành phù hợp để triển khai các nghiệp vụ chuyên môn về kế toán tài chính trong các doanh nghiệp, đơn vị	4
		PI 3.2. Đánh giá các giải pháp công nghệ nhằm thiết kế, triển khai và cải tiến công tác kế toán trong doanh nghiệp, đơn vị một cách hiệu quả.	5

STT	Kí hiệu	Chuẩn đầu ra CTĐT (PLO) và Chỉ số thực hiện (PIs)	Mức độ năng lực của CĐR (Chi tiết thang, phụ lục)
Kỹ năng chung			Thang Dave (5 cấp độ)
4	PLO4	Trình bày và thảo luận các vấn đề chuyên môn dựa trên kết quả nghiên cứu để làm rõ, bảo vệ quan điểm học thuật với người cùng ngành và các bên liên quan.	4
		PI 4.1. Trình bày, phản biện và truyền đạt các ý tưởng, giải pháp chuyên môn một cách rõ ràng, logic, thuyết phục để giải quyết vấn đề phức tạp.	4
		PI 4.2. Chủ động điều phối thảo luận, thảo luận và bảo vệ quan điểm học thuật về các vấn đề chuyên môn	4
Kỹ năng chuyên môn			
5	PLO5	Triển khai phân tích và đánh giá dữ liệu chuyên sâu bằng công cụ số và các ứng dụng trí tuệ nhân tạo phù hợp, nhằm đề xuất giải pháp khoa học, khả thi trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán, tài chính	4
		PI 5.1. Triển khai phân tích dữ liệu kế toán, kiểm toán, tài chính bằng công cụ số và các ứng dụng trí tuệ nhân tạo phù hợp tại các doanh nghiệp, đơn vị	4
		PI 5.2. Đánh giá thông tin, dữ liệu kế toán, kiểm toán nhằm đề xuất giải pháp khoa học, khả thi trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán, tài chính	4
6	PLO6	Tổ chức và điều hành hoạt động chuyên môn ở mức tiên tiến trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán trên cơ sở nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ một cách sáng tạo.	4
		PI6.1. Tổ chức hoạt động chuyên môn kế toán, kiểm toán, tài chính trên cơ sở ứng dụng công nghệ một cách sáng tạo nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, đơn vị.	4
		PI6.2. Điều hành hoạt động chuyên môn kế toán, kiểm toán, tài chính trên cơ sở nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ để tối ưu hóa hoạt động chuyên môn trong các doanh nghiệp, đơn vị.	4

STT	Kí hiệu	Chuẩn đầu ra CTĐT (PLO) và Chỉ số thực hiện (PIs)	Mức độ năng lực của CDR (Chi tiết thang, phụ lục)
Mức tự chủ và trách nhiệm			Thang Krathwohl (5 cấp độ)
7	PLO7	Thể hiện năng lực tự định hướng phát triển nghề nghiệp, thích ứng với bối cảnh thay đổi và chịu trách nhiệm đối với quyết định chuyên môn.	3
		PI7.1. Thể hiện năng lực tự định hướng phát triển nghề nghiệp	3
		PI7.2. Chủ động thích ứng với bối cảnh thay đổi và chịu trách nhiệm đối với quyết định chuyên môn.	3
8	PLO8	Thể hiện phẩm chất đạo đức nghề nghiệp và tinh thần trách nhiệm xã hội; lãnh đạo, hướng dẫn người khác thực hiện nhiệm vụ gắn với sáng kiến đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp và hoạt động cải tiến nâng cao hiệu quả phù hợp bối cảnh tổ chức.	4
		PI8.1. Thể hiện phẩm chất đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán và tinh thần trách nhiệm xã hội.	4
		PI8.2. Lãnh đạo, hướng dẫn người khác thực hiện nhiệm vụ gắn với sáng kiến đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp và hoạt động cải tiến nâng cao hiệu quả phù hợp bối cảnh tổ chức.	4

IV. Cơ hội việc làm/Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

- Kế toán trưởng, trưởng phòng kế toán, kiểm soát viên nội bộ, trưởng ban kiểm soát nội bộ, CEO trong các tập đoàn, tổng công ty, công ty, đơn vị hành chính sự nghiệp.
- Trợ lý kiểm toán, kiểm toán viên trong các công ty kiểm toán.
- Chuyên viên phụ trách kế toán tại các ngân hàng và các bộ phận chức năng về kế toán - kiểm toán tại các Bộ, các ngành và các cơ quan nhà nước khác.
- Giảng viên giảng dạy tại các trường Cao đẳng, Đại học đào tạo về Kế toán.
- Chuyên viên tại các viện nghiên cứu, các tổ chức xã hội nghề nghiệp liên quan đến lĩnh vực kế toán kiểm toán

V. Khả năng học tập nâng cao trình độ của người học sau khi tốt nghiệp

- Có đầy đủ khả năng theo học các chương trình nghiên cứu sinh để nhận học vị tiến sĩ ở các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.
- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ, nghiệp vụ đáp ứng nhiệm vụ công việc được giao.

VI. Các chương trình, tài liệu, chuẩn đã tham khảo

- Khung trình độ Quốc gia Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 do Chính phủ ban hành;

- Chương trình đào tạo thạc sỹ kế toán, định hướng ứng dụng, Trường ĐH Công nghiệp Hà Nội

- Mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung chương trình đào tạo thạc sỹ ngành kế toán, Trường ĐH Mở Hà Nội

- Chương trình đào tạo thạc sỹ ngành kế toán, Học viện Ngân hàng,

- Chương trình đào tạo thạc sỹ ngành kế toán, ĐH Thương Mại

- CTĐT thạc sỹ ứng dụng ngành Kế toán trường Đại học RMIT Australia (Master of Professional Accounting)